



Hồn tranh

Thật khó tưởng tượng được rằng, một người làm khoa học lại có thể cho ra đời những tác phẩm hội họa theo trường phái siêu thực đẹp đến mê hồn như thế này

Kỳ này, Phong Cách đã có cuộc trò chuyện rất thú vị cùng tiến sĩ khoa học (vật lý hạt nhân) Nguyễn Đình Đăng, đồng thời cũng là một họa sĩ vẽ tranh siêu thực tài năng.

PHONG CÁCH: Mọi người thường cho rằng khoa học gia quá khô khan trong khi nghệ sĩ lại lãng mạn đến mức không thực tế. Một người am hiểu cả vật lý lẫn hội họa như anh có cảm thấy khó để cân bằng hai thái cực này không?

Nguyễn Đình Đăng (N.Đ.Đ): Hai bán cầu đại não của con người có những chức năng khác nhau. Bán cầu trái thiên về tư duy, khả năng ngôn ngữ, khoa học tự nhiên. Bán cầu phải thiên về cảm xúc, các khả năng dựa trên các ký hiệu tượng trưng và hình ảnh. Vì thế, người ta cho rằng các nhà

khoa học tự nhiên có bán cầu não trái "phát triển" mạnh, trong khi nghệ sĩ lại "xài" nhiều chức năng bán cầu phải. Những người am hiểu cả khoa học và nghệ thuật may mắn sử dụng được nhiều chức năng của cả hai bán cầu. Đó là một cái may do trời cho, vì thế tôi không gặp khó khăn gì. Tục ngữ Do Thái có câu: "Để gặp may thì không cần phải thông minh, nhưng để thông minh thì cần gặp may".

PHONG CÁCH: Leonardo da Vinci khơi nguồn cảm hứng hội họa trong anh, nhưng tranh của anh nghiêng về trường phái Surrealism của Salvador Dali. Anh có thể diễn tả thêm về phong cách của mình?

N.Đ.Đ: Tôi biết Leonardo da Vinci từ khi còn bé. Đến giờ, tôi vẫn xem ông là bậc thầy số một về hình

họa. Leonardo là người toàn tài. Ở lĩnh vực nào, từ điêu khắc, kiến trúc, hội họa, âm nhạc đến phát minh sáng chế trong khoa học tự nhiên, ông cũng đạt được những thành tựu khác thường.

Các yếu tố siêu thực xuất hiện trong hội họa từ thời Phục Hưng. Chính nguyên tắc bố cục trực giác tự nhiên, tức là vẽ theo các hình gợi ý trong thiên nhiên như đám mây, vân đá... do Leonardo phát hiện ra, đã mang nhiều yếu tố siêu thực. Các họa sĩ siêu thực sau này đã đẩy những yếu tố đó lên thành quan niệm và nguyên tắc sáng tác.

Ví dụ, sáng tác của Salvador Dali được chi phối bởi "phương pháp biến đổi tối hạn của ám ảnh". Nói nôm na, phương pháp này dựa trên khả năng nhìn thấy nhiều hình tượng khác nhau, chồng chéo lên nhau trong cùng một cấu

hình của sự vật. Phong cách của tôi gần với siêu thực ở chỗ, tôi thích kết hợp các vật được vẽ cực thực trong một không gian vô lý. Làm như vậy, tôi thấy vừa có tự do vì được giải phóng khỏi thế giới mình đang sống, đồng thời vẫn giữ được mối liên hệ với người xem.

PHONG CÁCH: Anh vẽ khá nhiều tranh phụ nữ khỏa thân như: Kỳ sĩ đen, Sự xuất hiện của hình tượng trên hoang mạc, Những hồi chuông thủy tinh. Anh có thể giải thích thêm về hình ảnh những phụ nữ trong tranh của anh? Trông gương mặt họ có vẻ như chất chứa nhiều tâm sự và u uẩn.

N.Đ.Đ: Không riêng gì tôi mà tất cả các họa sĩ, nếu đã vẽ được hình người, đều thích vẽ người đẹp, phái đẹp. Vì thế, việc vẽ phụ nữ khỏa thân là điều tự nhiên.



Kimono màu lam, 2008
Son dầu, 65.2 x 80.3 cm

Thơ ngây, 2005
Son dầu, 162 x 97 cm





Tác giả (ngoài cùng bên trái), nhân vật thật và tác phẩm *Con bọ ngọc*



Giấc mơ bạch tuộc, 2009
Sơn dầu, 60.6 x 72.7 cm

Tôi quan niệm một bức chân dung đẹp phải đạt được ba cái giống. Tối thiểu, nó phải giống về ngoại hình và nội tâm. Một họa sĩ có tài phải có khả năng lồng cả suy tư của mình. Muốn vậy, họa sĩ phải hiểu người mẫu. Điều này tương tự như một nghệ sĩ piano khi chơi một bản nhạc của Chopin phải hiểu Chopin đến mức vừa trình bày được ý tưởng, phong thái của ông vừa lồng được nét độc đáo của mình vào.

PHONG CÁCH: *Mỗi bức tranh của anh như kể một câu chuyện khác nhau. Anh thường lấy cảm hứng và cốt truyện từ đâu? Anh có thể chia sẻ ý nghĩa của bức tranh anh tâm đắc nhất?*

N.Đ.Đ: Tôi thường bắt đầu khi tìm thấy ý tưởng nghệ thuật gây ấn tượng cho bản thân. Vì thế, tôi

mất nhiều thì giờ suy nghĩ để nảy ra những ý tưởng như vậy. Song cũng có khi, ý tưởng đến bất chợt như việc tôi nhìn thấy một con quạ chết trên đường đi đã đưa đến sự ra đời của bức tranh *Phút cuối cùng của thành của Bắc*. Khi Lưu Bang lên ngôi hoàng đế Hán Cao Tổ vào năm 203 trước Công nguyên, có “quạ vàng bay bóng tuyệt vời mây xanh”. Vì thế, con quạ chết gợi cho tôi hình ảnh tượng trưng cho sự suy vong.

Tôi vẫn tin, sau khi hoàn thành, bức tranh sẽ tồn tại độc lập như một thực thể sống. Cái bí ẩn và khó bậc nhất của hội họa là hồn của tác phẩm. Tác phẩm chỉ trở thành kiệt tác khi cái hồn đó toát ra. Đó chính là câu chuyện không kể được bằng lời trong mỗi bức tranh mà người xem, tùy theo trình độ và trải nghiệm, có thể cảm

nhận theo cách riêng. Ngôn ngữ hội họa vì vậy rất đa nghĩa.

Tôi thường tâm đắc với bức tranh mới nhất. Hiện thời, đó là bức *Con bọ ngọc*. Cảm hứng của bức này đến từ câu chuyện kể của bạn tôi, một cựu chiến binh Mỹ từng tham gia chiến tranh ở Việt Nam: “Một lần, trong khi đang phục kích trong rừng, tôi ngẩng lên và thấy màu trời xanh ngất lộ ra sau các tán lá cây. Ánh nắng chiếu từ trên cao khiến phong cảnh trở nên kỳ ảo. Đột nhiên, tôi thấy ngay cạnh chỗ tôi đang nằm một con bọ cánh cứng chậm chạp bò trên một cành cây. Con bọ có màu xanh lục biếc óng ánh tuyệt đẹp. Tôi bèn chụp lấy nó, cho vào túi. Quay về nơi đóng quân, tôi ngâm nó vào một lọ dầu để ướp”.

Trong tranh, gia đình bạn tôi hiện ra sau lỗ thủng của một tờ báo bị cháy. Phía chân trời là ngôi nhà của họ mờ mờ sau lớp khí quyển. Phía bên phải ông là mẫu tin kèm hình bố ông, cũng từng là quân nhân, với hai tấm huy chương lơ lửng. Tấm của bố ông như sắp tan biến vào nền, tấm của ông trông rõ như thật.

Phía dưới, tôi vẽ một con bọ ngọc đang bay thoát ra từ một lọ dầu. Phía bên trái vợ ông, một phụ nữ Nhật, tôi vẽ cột khói bom nguyên tử Mỹ ném xuống Hiroshima. Phía dưới là một bức họa do con gái của họ vẽ.

PHONG CÁCH: *Những bức tranh sau này, anh thường vẽ phụ nữ Nhật mặc kimono, trên môi thoáng nụ cười, như bức Kimono màu lam. Màu sắc cũng đậm và tươi hơn trước. Phải chăng có điều gì thay đổi trong suy nghĩ của anh?*

N.Đ.Đ: Thay đổi là điều quan trọng để tiến lên. Không thay đổi thì sẽ ù lì, trì trệ và sụp đổ.

Khi mới sang Nhật, tôi thấy kimono không mấy hấp dẫn, làm phụ nữ trông kém sexy... Sau hơn một thập niên sống ở Nhật, hiểu được một phần văn hóa của người Nhật, dần dần tôi thấy vẻ đẹp và ý nghĩa của kimono. Ý nghĩ và cách nhìn của tôi cũng có nhiều thay đổi. Tôi thấy phụ nữ Nhật cũng rất đẹp. Họ có nước da trắng, mịn, sống mũi cao, hai cánh mũi nhỏ. Đa số những người tôi gặp thường dịu dàng, ân cần và nhiệt tình. Đặc biệt, hầu như tôi không gặp ai hợm hĩnh, “chảnh”, thích “nở”. Có lẽ suy nghĩ của tôi đã được truyền vào bức tranh *Lối ra* khiến một nhà bình luận mỹ thuật Nhật viết: “Bức tranh cho chúng ta hương vị của trí tưởng tượng bay bổng, truyền một cảm giác tươi mát và thuần khiết, có lẽ xuất phát từ cách hiểu văn hóa Nhật Bản của ông”.

Lối vẽ của tôi tất nhiên thay đổi theo thời gian. Trong khoảng mười năm từ năm 1976 đến 1986, tôi vẽ theo lối trực tiếp từ thiên nhiên, từ mẫu. Hai thập niên trở lại đây, tôi chuyển sang dùng kỹ thuật vẽ nhiều lớp do các bậc thầy cổ điển phát triển. Kỹ thuật này cho phép đạt được những hòa sắc phong phú và sâu với bảng màu rất hạn chế. Tôi cho đó là con đường đạt tới sự kết hợp giữa bí ẩn và hòa sắc đẹp. Lối vẽ này cho phép tôi chế ngự được cảm xúc, kiểm tra được tiến trình phát triển của bố cục bức tranh, tức là sáng tác được với một trái tim nóng và một cái đầu lạnh. Nói cách khác, đó là kết hợp được chức năng của cả hai bán cầu đại não.

PHONG CÁCH: *Xin cảm ơn anh!*

THÙY LINH - Ảnh: NGUYỄN ĐÌNH ĐĂNG

Thông tin thêm

>>> Nguyễn Đình Đăng sinh năm 1958 tại Hà Nội; từ năm 1994, sống tại Nhật, nghiên cứu vật lý hạt nhân tại viện Nghiên cứu Vật lý - Hóa học Nhật Bản (RIKEN).
>>> Anh là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam và Hội Mỹ thuật Chủ thể (Nhật Bản).
>>> Anh từng đoạt một số giải thưởng về hội họa, trong đó có giải *Họa sĩ xuất sắc đang nổi lên* năm 2007 của Quỹ Mỹ thuật Sompo - Japan; huy chương *Vì sự nghiệp mỹ thuật Việt Nam* năm 2004.